TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ–ST
Ngày: 22-5-2020
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TÂN BIÊN – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Hện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 624/2019/TLST–HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST–HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1999;

Cư trú tại: Ấp H, xã E, Hện B, tỉnh N, vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lâm Hoàng H, sinh năm 1995;

Cư trú tại: Ấp H, xã E, Hện B, tỉnh N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/12/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Thùy T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Lâm Hoàng H tự nguyện chung sống vợ chồng năm 2018, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 02/2019 bắt đầu phát

sinh mâu thuẫn do anh H thường xuyên uống rượu, vợ chồng thường xảy ra cự cãi, chị đã nhiều lần nói với anh H để tìm hướng khắc phục nhưng anh H không sửa chữa, mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị không còn chung sống từ tháng 10/2019 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị và anh H không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai 23/12/2019, bị đơn anh Lâm Hoàng H trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Thùy T chung sống vợ chồng từ năm 2018, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc nhưng từ năm 2019 vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn cự cãi, khi nóng giận anh có đập vỡ kính nhà nhưng không đánh chị. Chị T đã về nhà mẹ ruột sống từ tháng 10/2019 đến nay, anh đồng ý ly hôn với chị T.

- Về con chung: Anh và chị T không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lâm Hoàng H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Hoàng H chung sống như vợ chồng với nhau từ năm 2018 đến nay không đăng ký kết hôn đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân không được pháp luật thừa nhận. Anh chị không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Hoàng H là vợ chồng. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân Hện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thùy T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Lâm Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt

không có lý do nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Hoàng H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 đến nay có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nhưng không đăng ký kết hôn. Căn cứ Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận chị T và anh H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị T và anh H không con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Hoàng H là vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Hoàng H không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Lâm Hoàng H không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số 0006915 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng Ktr-NV-THA, Tòa án tỉnh TN;
- VKS cùng cấp, cấp trên;
- Chi cục THADS Hện Tân Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (L).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương